

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01/ONE PACIFIC/2022

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ONE PACIFIC

Địa chỉ: L17-11, Tầng 17, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (028) 6288 3088

Fax:

Email:

Website:

Mã số doanh nghiệp: 0317371691

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: THỰC PHẨM BỔ SUNG NƯỚC UỐNG GOODLIFE COLLAGEN GLOW

2. Thành phần: Nước tinh khiết, Collagen thủy phân từ cá 12% (3000 mg), Curcumin hòa tan (50 mg), Vitamin C, Hyaluronic Acid, bột men (chứa 2,5% Glutathione), mật cô đặc, xoài cô đặc, chất điều chỉnh độ acid (INS 330), chiết xuất từ cây hoàng cầm [hỗn hợp chiết xuất của hoàng cầm, táo tàu, rễ cây hoàng kỳ, cam thảo, chất ổn định (INS 1400), chất điều chỉnh độ acid (INS 270), chất làm dày (INS 422)], cỏ ngọt được xử lý bằng enzyme, chất tạo ngọt tự nhiên (INS 968), hương xoài tổng hợp.

3. Thời hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Hạn sử dụng xem trên bao bì sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Quy cách đóng gói: Đóng chai kín. **Thể tích thực:** 250 ml (25 ml x 10 chai).

Chất liệu bao bì: Sản phẩm đựng trong chai nhựa PP, bên ngoài hộp giấy. Cam kết bao bì đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm

Sản xuất tại: NATURETECH Co.LTD

Địa chỉ: 29-8, Youngjong-gil, Chopyeong-myeon, Jincheon-gun, Chungcheongbuk-do, Korea.

Xuất xứ: Hàn Quốc

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

+ QCVN 6-2:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Giới hạn
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	100,0
2	Coliform	CFU/ml	10,0
3	E. coli	MPN/ml	Không phát hiện
4	Streptococci faecal	CFU/ml	Không phát hiện
5	Pseudomonas aeruginosa	CFU/ml	Không phát hiện
6	Staphylococcus aureus	CFU/ml	Không phát hiện
7	Clostridium perfringens	CFU/ml	Không phát hiện
8	Tổng số nấm men và nấm mốc	CFU/ml	10,0

+ QCVN 6-2:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Giới hạn
1	Patulin	µg/l	50,0

+ QCVN 6-2:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Giới hạn
1	Diphenylamin	mg/l	0,5
2	Propargit	mg/l	0,2

+ QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Giới hạn
1	Cadmi (Cd)	mg/l	1,0
2	Chì (Pb)	mg/l	0,05
3	Thủy ngân (Hg)	mg/l	0,1

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 07 năm 2022

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



NHÂN PHỤ SẢN PHẨM



THỰC PHẨM BỔ SUNG

UỐNG GOODLIFE COLLAGEN GLOW

Thành phần: Nước tinh khiết, Collagen thủy phân từ cá 12% (3000 mg), Curcumin hòa tan (50 mg), Vitamin C, Hyaluronic Acid, bột men (chứa 2,5% Glutathione), mật cô đặc, xoài cô đặc, chất điều chỉnh độ acid (INS 330), chiết xuất từ cây hoàng cầm [hỗn hợp chiết xuất của hoàng cầm, táo tàu, rễ cây hoàng kỳ, cam thảo, chất ổn định (INS 1400), chất điều chỉnh độ acid (INS 270), chất làm dày (INS 422)], cô ngọt được xử lý bằng enzyme, chất tạo ngọt tự nhiên (INS 968), hương xoài tổng hợp.

Thể tích thực: 250 ml (25 ml x 10 chai)

Ngày sản xuất: 24 tháng trước hạn sử dụng.

Hạn sử dụng: Xem trên bao bì sản phẩm.

Hướng dẫn sử dụng: Dùng trực tiếp. Đối với người lớn, uống một (1) chai (25ml) mỗi ngày. Lắc đều trước khi uống.

Bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo thoáng mát.

Thông tin cảnh báo: Không dùng sản phẩm khi hết hạn sử dụng. Chỉ dùng cho người lớn. Tránh xa tầm tay trẻ em. Không sử dụng nếu niêm phong bên trong bị hỏng hoặc bị mất.

Sản xuất tại: NATURETECH Co.LTD

Địa chỉ: 29-8, Youngjong-gil, Chopyeong-myeon, Jincheon-gun, Chungcheongbuk-do, Korea.

Xuất xứ: Hàn Quốc

Thương nhân nhập khẩu và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ONE PACIFIC

Địa chỉ: L17-11, Tầng 17, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (028) 6288 3088

Số Tự công bố: 01/ONE PACIFIC/2022

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: TSL1220700462-1

Trang/ Page No: 1/2

- Tên khách hàng/ Client's Name : CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ONE PACIFIC
- Địa chỉ/ Client's Address : L17-11, Tầng 17, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Ngày nhận mẫu/ Date sample(s) : 06/07/2022
received
- Ngày phân tích mẫu/ Date of : 06/07/2022
Performance of Test
- Ngày trả kết quả/ Date of Issue : 14/07/2022
- Thông tin mẫu/ Name of Sample : THỰC PHẨM BỔ SUNG NƯỚC UỐNG GOODLIFE COLLAGEN GLOW
- Mô tả mẫu/ Sample Description : Mẫu chứa trong bao bì kín
- Ghi chú/ Note :
- Bảng kết quả/ Results Table :

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	GHPH/ LOD	Phương Pháp Thử/ Test Method
1	LS Tổng số vi sinh vật hiếu khí (*) / Total aerobic microorganisms (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	TCVN 4884-1:2015 (ISO 4833-1:2013)
2	LS Coliforms (*) / Coliforms (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)
3	LS Escherichia coli (*) / Escherichia coli (*)	Không phát hiện/ Not Detected	MPN/mL	0	ISO 16649-3:2015
4	LS Tổng số nấm men nấm mốc (*) / Yeasts and moulds (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	TCVN 8275-1:2010 (ISO 21527-1:2008)
5	LS Salmonella spp. (*) / Salmonella spp. (*)	Không phát hiện/ Not Detected	/25mL	-	TCVN 10780-1:2017 (ISO 6579-1:2017)
6	LS Staphylococcus aureus (*) / Staphylococcus aureus (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	AOAC 975.55
7	LS Aflatoxin (B ₁ ,B ₂ ,G ₁ ,G ₂) (*) / Aflatoxin (B ₁ ,B ₂ ,G ₁ ,G ₂) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	µg/L	0.45	TS-KT-SK-38:2019 (Ref. TCVN 10638:2014)
8	LS Aflatoxin B ₁ (*) / Aflatoxin B ₁ (*)	Không phát hiện/ Not Detected	µg/L	0.45	TS-KT-SK-38:2019 (Ref. TCVN 10638:2014)
9	LS Trạng thái / Characteristic	Sản phẩm dạng lỏng, không có tạp chất lạ	-	-	TS-KT-HCB-164:2020
10	LS Màu sắc / Colour	Sản phẩm có màu nâu	-	-	TS-KT-HCB-164:2020

TSL SCIENCE CO.,LTD

Trụ sở HCM: 592A Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh,
Việt Nam

Chi nhánh Cà Mau: Số 11 Đường 3/2, Phường 5, TP Cà Mau, Việt Nam

Chi nhánh Hà Nội: Số 17, Liền kề shophouse D1 tại khu D, Khu đô thị mới Lê
Trọng Tấn, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, TP Hà Nội, Việt Nam

Telephone: (+84) 28.3810.4336

Website: <http://tsl-net.com.vn>1. Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng,
tên mẫu theo khách hàng gửi / Testing results in this test report are valid
only for the sample(s) as received, sample's name as indicated of client.2. Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không
có sự chấp thuận của TSL / This report will not be reproduced except in
full, without approval of TSL.

TS-TTCL-7.8/BM-04

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: TSL1220700462-1

Trang/ Page No: 2/2

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	GHPH/ LOD	Phương Pháp Thử/ Test Method
11	LS Mùi, vị / Odor, Taste	Mùi thơm, vị đặc trưng của sản phẩm. Không có mùi, vị lạ	-	-	TS-KT-HCB-164:2020
12	LS Chì (Pb) (*) / Lead (Pb) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/L	0.003	TS-KT-QP-27:2021
13	LS Asen (As) (*) / Arsenic (As) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/L	0.003	TS-KT-QP-27:2021

Chú thích/ Remarks:

- (*) : Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (*) : Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (**) : Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ./ (**) : Items are tested by subcontractor.
- LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp./ Limited of detection.
- LS, LH, LC: Ký hiệu mã chi nhánh/ Branch code: LS – CN HCM, LH – CN Hà Nội, LC – CN Cà Mau.

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER


NGUYỄN HỮU TRUYỀN

GIÁM ĐỐC
DIRECTOR

HỒ THỊ THANH PHƯƠNG

TSL SCIENCE CO.,LTD

Trụ sở HCM: 592A Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chi nhánh Cà Mau: Số 11 Đường 3/2, Phường 5, TP Cà Mau, Việt Nam

Chi nhánh Hà Nội: Số 17, Liền kề shophouse D1 tại khu D, Khu đô thị mới Lê Trọng Tấn, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, TP Hà Nội, Việt Nam

Telephone: (+84) 28.3810.4336

Website: <http://tsl-net.com.vn>

- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng, tên mẫu theo khách hàng gửi / Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received, sample's name as indicated of client.
- Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của TSL / This report will not be reproduced except in full, without approval of TSL.

TS-TTCL-7.8/BM-04

Trang/ Page No: 1/2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: TSL4220700888-1

1. Tên khách hàng/ Client's Name : CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ONE PACIFIC
2. Địa chỉ/ Client's Address : L17-11, Tầng 17, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
3. Ngày nhận mẫu/ Date sample(s) : 11/07/2022
received
4. Ngày phân tích mẫu/ Date of : 11/07/2022
Performance of Test
5. Ngày trả kết quả/ Date of Issue : 15/07/2022
6. Thông tin mẫu/ Name of Sample : THỰC PHẨM BỔ SUNG NƯỚC UỐNG GOODLIFE COLLAGEN GLOW
7. Mô tả mẫu/ Sample Description : Mẫu chứa trong bao bì kín
8. Ghi chú/ Note :
9. Bảng kết quả/ Results Table :



TSL SCIENCE CO.,LTD

Trụ sở HCM: 592A Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chi nhánh Cà Mau: Số 11 Đường 3/2, Phường 5, TP Cà Mau, Việt Nam

Chi nhánh Hà Nội: Số 17, Liền kề shophouse D1 tại khu D, Khu đô thị mới Lê Trọng Tấn, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, TP Hà Nội, Việt Nam

Telephone: (+84) 28.3810.4336

Website: <http://tsl-net.com.vn>

1. Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng, tên mẫu theo khách hàng gửi / Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received, sample's name as indicated of client.

2. Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của TSL/ This report will not be reproduced except in full, without approval of TSL.

TS-TTCL-7.8/BM-04

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: TSL4220700888-1

Trang/ Page No: 2/2

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	GHPH/ LOD	Phương Pháp Thử/ Test Method
1	LS Streptococci faecal / Streptococci faecal	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	Ref. TCVN 6189-2:2009 (ISO 7899-2:2000)
2	LS Pseudomonas aeruginosa (*) / Pseudomonas aeruginosa (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	Ref. TCVN 8881:2011 (ISO 16266:2010)
3	LS Clostridium perfringens (*) / Clostridium perfringens (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004)
4	LS Patulin (*) / Patulin (*)	Không phát hiện/ Not Detected	µg/L	10	TS-KT-SK-65:2018 (Ref. AOAC 2000.02)
5	LS Diphenylamine (*) / Diphenylamine (*)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/kg	0.003	TS-KT-SK-14:2020
6	LS Propargite / Propargite	Không phát hiện/ Not Detected	mg/L	0.01	TS-KT-SK-09:2020
7	LS Cadimi (Cd) (*) / Cadmium (Cd) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/L	0.003	TS-KT-QP-27:2021
8	LS Thủy ngân (Hg) (*) / Mercury (Hg) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/L	0.003	TS-KT-QP-27:2021

Chú thích/ Remarks:

- 1.(*): Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (*): Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- 2.(**): Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ./ (**): Items are tested by subcontractor.
- 3.LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp./ Limited of detection.
- 4.LS,LH,LC: Ký hiệu mã chi nhánh/ Branch code: LS – CN HCM, LH – CN Hà Nội, LC – CN Cà Mau.

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER


NGUYỄN HỮU TRUYỀN

GIÁM ĐỐC
DIRECTOR

HỒ THỊ THANH PHƯƠNG

TSL SCIENCE CO.,LTD

Trụ sở HCM: 592A Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chi nhánh Cà Mau: Số 11 Đường 3/2, Phường 5, TP Cà Mau, Việt Nam

Chi nhánh Hà Nội: Số 17, Liền kề shophouse D1 tại khu D, Khu đô thị mới Lê Trọng Tấn, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, TP Hà Nội, Việt Nam

Telephone: (+84) 28.3810.4336

Website: <http://tsl-net.com.vn>

1. Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng, tên mẫu theo khách hàng gửi / Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received, sample's name as indicated of client.

2. Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của TSL/ This report will not be reproduced except in full, without approval of TSL.

TS-TTCL-7.8/BM-04